

# HĐTL VN30 - KIỂM TRA VÙNG HỖ TRỢ QUANH 874 ĐIỂM!

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 29/10/2020

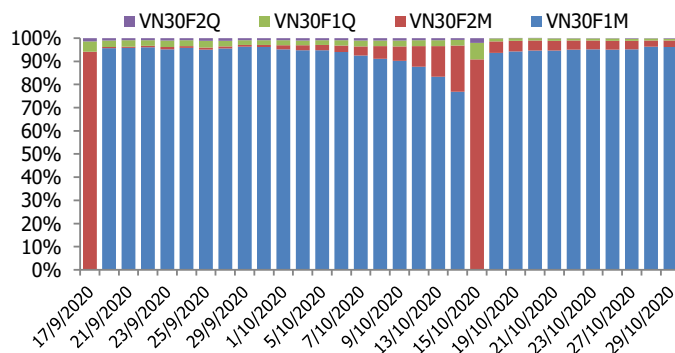
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2011</b>	19/11/2020	21	887.50	36,953
<b>VN30F2012</b>	17/12/2020	49	885.10	1,049
<b>VN30F2103</b>	18/3/2021	140	883.80	327
<b>VN30F2106</b>	17/6/2021	231	878.80	83

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sức ép từ thị trường cơ sở đã khiến cả 4 HĐTL đóng cửa với mức giảm từ 8,3 điểm đến 11,1 điểm. basis ở cả 3 HĐTL tháng 12, tháng 3 và tháng 6 đều đã âm, chỉ riêng kỳ hạn tháng 11 vẫn giữ mức basis dương.
- Thị trường điều chỉnh sang phiên thứ 4 liên tiếp với mức thanh khoản lớn tạo mẫu hình kỹ thuật không tích cực về mặt kỹ thuật. Nguyên nhân thị trường điều chỉnh trong 4 phiên vừa qua không có gì mới ngoài áp lực chốt lời của nhà đầu tư. Thị trường hiện đang ở vùng rủi ro và biến động mạnh, nhà đầu tư không nên bắt đáy, hạ đòn bẩy, đưa margin về mức thấp.
- Thị trường sau 3 phiên giảm sâu thường xuất hiện các nhịp hồi kỹ thuật, phiên hôm nay hợp đồng tháng 11 có nhịp vồng xuống 887,3 điểm rồi hồi phục, tuy vậy xu hướng chủ đạo vẫn là giảm nên nhà đầu tư tận dụng nhịp hồi để short thêm. Do basis đã được thu hẹp nên chiến lược giao dịch trong ngắn hạn và trung hạn nên tiếp tục giữ các vị thế Short và nâng dần các điểm Stoploss theo nhịp hồi phục của chỉ số. Mục tiêu kỳ vọng ngắn hạn của thị trường vẫn là vùng giá 856 - 864 điểm trên chỉ phái sinh VN30F1M. Điểm Stoploss quản trị rủi ro nâng dần lên tại vùng 897 -899 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược bám theo xu hướng trong ngắn hạn vẫn là canh Short trong các nhịp hồi với ngưỡng kháng cự của chỉ số phái sinh là 896 – 898 điểm với tầm nhìn mục tiêu tới khu vực 880 điểm. Trong khi đó, canh Long lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận hỗ trợ quanh 873 - 877 điểm.

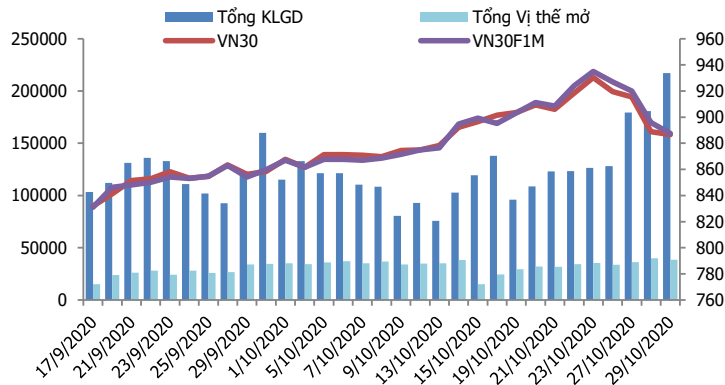
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Short và canh Short tích lũy trong các nhịp phục hồi, mục tiêu giá hướng tới 856 - 864 điểm

### Chiến lược giao dịch spread

Nắm giữ vị thế Short spread (VN30F2012-VN30F2011) như được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống dưới -4,5 điểm.

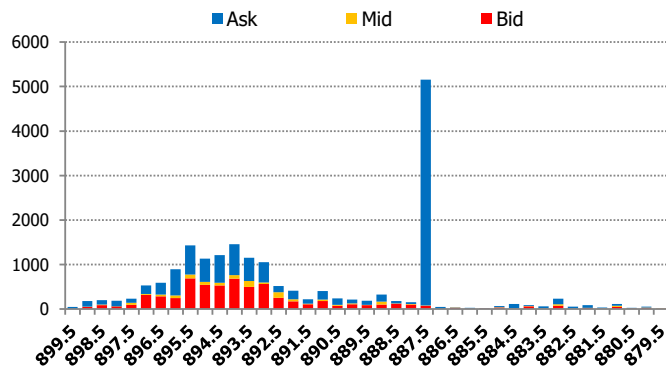
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2011	887.5	-0.94	215,546	20.0	36,953	-3.7
VN30F2012	885.1	-1.01	862	-4.3	1,049	-3.5
VN30F2103	883.8	-0.93	132	-41.6	327	-3.8
VN30F2106	878.8	-1.25	709	533.0	83	88.6
<b>Tổng</b>			217,249	20.1	38,412	-3.6

### THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Thị trường cơ sở chỉ giảm nhẹ nhưng 3 HẾT L đã quay về mức basis âm, chỉ có 1 HẾT L có basis dương. Basis của các hợp đồng được điều chỉnh đáng kể. Tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa ổn định khiến thị trường thường dao động mạnh, những phiên tăng/giảm biên độ lớn. Do vậy, cơ hội nhiều nhưng rủi ro còn nhiều hơn từ việc trading mất kiểm soát.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục tăng so với phiên hôm trước với tổng khối lượng giao dịch đạt 217.249 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 215.546 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2011 là 887,34 điểm (thấp hơn 0,16 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2012 là 888,22 điểm (+3,12 điểm), VN30F2103 là 891,08 điểm (+7,28 điểm) và VN30F2106 là 893,96 điểm (+15,16 điểm).

### XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>879 - 884</b>	<b>868 - 874</b>	<b>848-852</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>892 - 893</b>	<b>898 - 905</b>	<b>922-929</b>

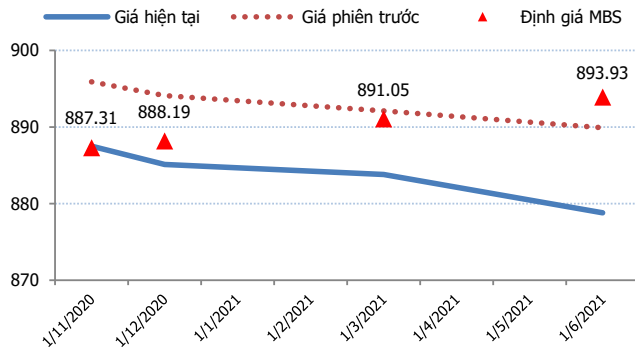
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



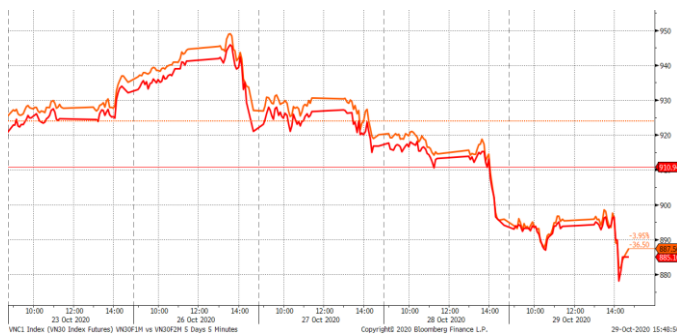
### DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.4	-1.80	-0.6	-3.28
VN30F1Q - VN30F1M	-3.7	-3.80	0.1	-4.58
VN30F1Q - VN30F2M	-1.3	-2.00	0.7	-1.3
VN30F2Q - VN30F1M	-8.7	-6.00	-2.7	-7.34
VN30F2Q - VN30F2M	-6.3	-4.20	-2.1	-4.06
VN30F2Q - VN30F1Q	-5	-2.20	-2.8	-2.76

### ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



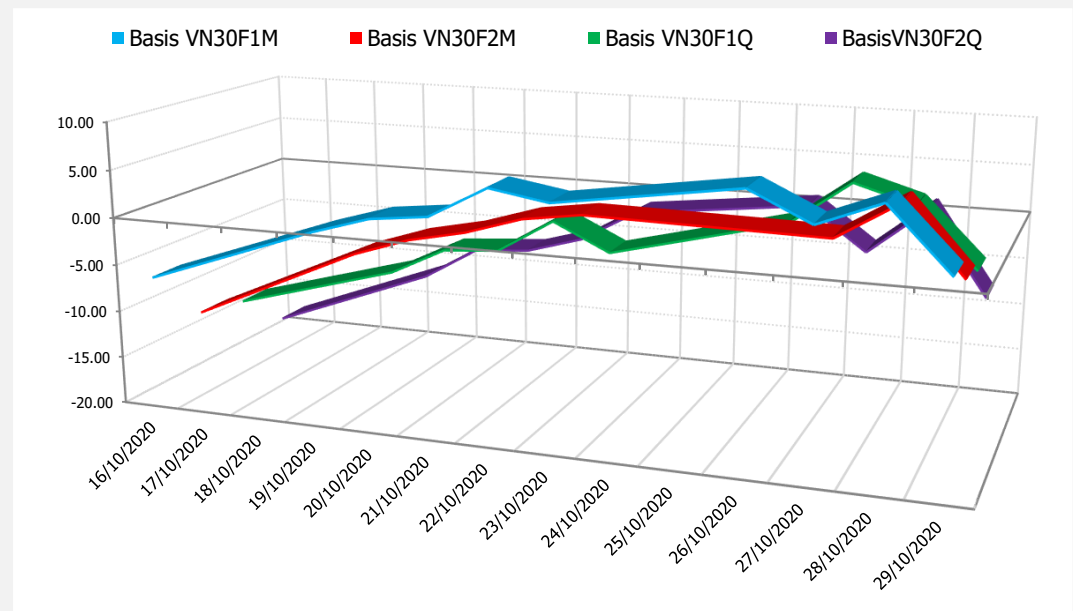
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



### NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục điều chỉnh trong phiên giao dịch hôm nay, với 4 HĐTL ghi nhận mức giảm từ 8,3 đến 11,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở chỉ giảm nhẹ 2,2 điểm. Do đó, basis các hợp đồng đều được hiệu chỉnh đáng kể. Cụ thể, basis của VN30F2011 giảm xuống còn 0,82 điểm, trong khi đó basis hợp đồng VN30F2012 cũng giảm từ 5,22 điểm xuống -1,58 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Trái lại, chênh lệch giá giữa các hợp đồng đã mở rộng trở lại vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -8,7 điểm đến -1,3 điểm. Trong đó, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) đã giảm xuống -2,4 vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Hiện tại, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ vị thế Short như được khuyến nghị trong bản tin trước, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng giảm xuống dưới -4,5 điểm

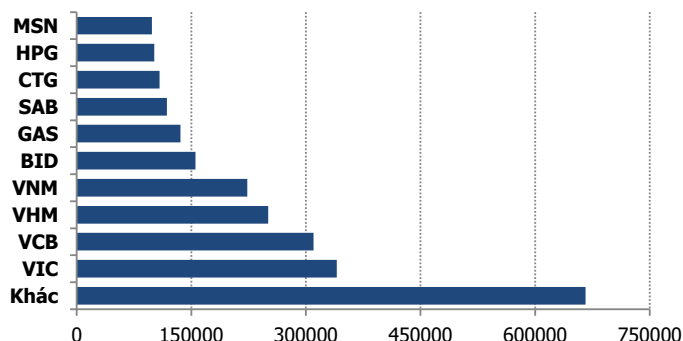
### DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



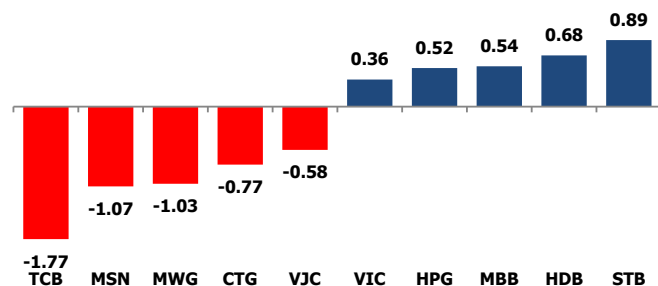
### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	919.08	886.68
Thay đổi	-1.97	-2.20
%Chg	-0.21	-0.25
YTD	-4.36	0.87
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,331.75	2,508.68
P/E	14.98	11.99
P/B	1.97	1.95

### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



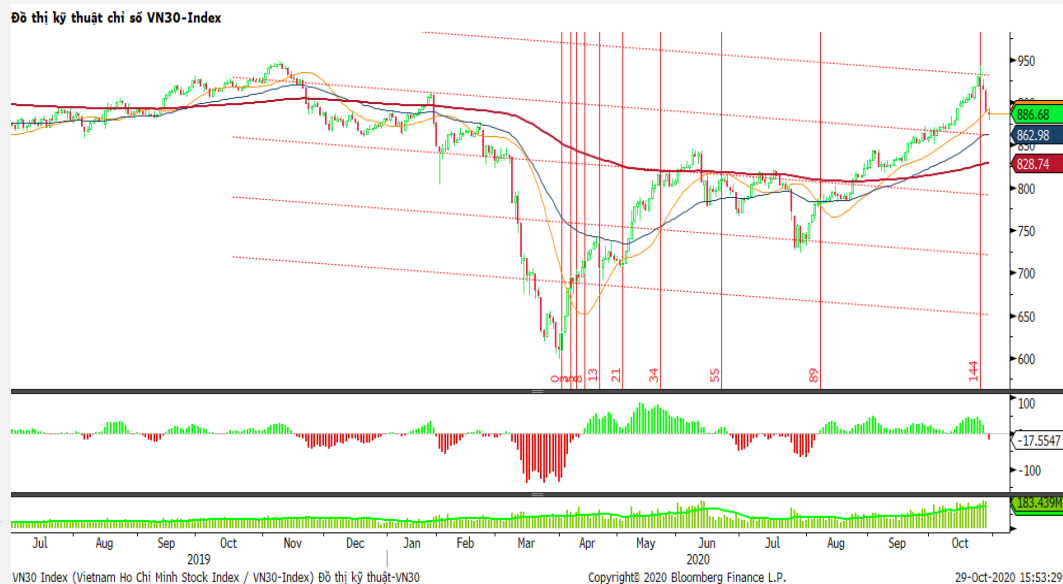
### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên bán tháo hôm qua, áp lực bán đã giảm rõ rệt trong phiên sáng nay, nhiều cổ phiếu bluechip đã hồi phục trở lại. Tuy nhiên, với việc tâm lý nhà đầu tư chưa thực sự ổn định và nhóm cổ phiếu ngân hàng giảm sâu đang cần bước phục hồi của thị trường.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,2 điểm (-0,25%) còn 886,68 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 151,63 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.578,62 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại diễn ra không mấy tích cực khi họ bán ròng với tổng giá trị hơn 340 tỷ đồng. Áp lực bán của khối ngoại tập trung chủ yếu vào MSN (361 tỷ đồng), VRE (57 tỷ đồng), VJC (25 tỷ đồng)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	919.08	(0.21)	14.98	(4.36)
Dow Jones	26,659.11	0.52	21.61	(6.59)
S&P500	3,310.11	1.19	25.53	2.46
Nikkei 225	23,243.38	(0.38)	38.15	(1.75)
Shanghai	3,272.73	0.11	16.94	7.30
DAX	11,598.07	0.32	38.81	(12.46)
Vàng	1,865.30	(0.12)		22.94
Dầu WTI	36.23	0.17		(40.66)

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 26/10/2020</b>			
[GER] Chỉ số môi trường kinh doanh IFO T.10	93.40	93.00	92.70
<b>Thứ Ba - 27/10/2020</b>			
[US] Đơn đặt hàng hóa lâu bền T.9	0.40%	0.50%	1.90%
[US] Niềm tin người tiêu dùng T.10	101.80	102.50	100.90
<b>Thứ Tư - 28/10/2020</b>			
[AUS] Tỷ lệ lạm phát Q3 n/n	-0.30%	0.70%	0.70%
[CAD] Quyết định lãi suất	0.25%	0.25%	0.25%
<b>Thứ Năm - 29/10/2020</b>			
[JP] Quyết định lãi suất	-0.10%	-0.10%	-0.10%
[GER] Tỷ lệ thất nghiệp T.10	6.30%	6.30%	6.20%
[US] Tăng trưởng GDP Q3 q/q	-31.40%	31.90%	
[EU] Quyết định lãi suất	0.00%	0.00%	
<b>Thứ Sáu - 30/10/2020</b>			
[GER] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-11.30%	-5.30%	
[EU] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-14.70%	-7.00%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ khởi sắc, xóa bớt phần nào đà sụt giảm trong phiên trước đó, khi các cổ phiếu công nghệ lớn tăng vọt trước khi báo cáo lợi nhuận quý 3. Chỉ số Dow Jones tăng 139,16 điểm (tương đương 0,5%) lên 26.659,11 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 1,2% lên 3.310,11 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 1,6% lên 11.185,59 điểm
- Giá dầu giảm hơn 3%, hợp đồng dầu WTI tương lai mất 3,26% còn 36,17 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent tương lai sụt 3,76% xuống 37,65 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng này đều sụt hơn 5% vào ngày thứ Tư (28/10).
- Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong 1 tháng, nới rộng đà sụt giảm trong phiên trước đó khi đồng USD vẫn là kênh trú ẩn an toàn được ưu tiên khỏi những rủi ro do sự gia tăng số ca nhiễm Covid-19 trước thềm cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ. Hợp đồng vàng tương lai lùi 0,6% xuống 1.868 USD/oz. Hợp đồng vàng giao ngay mất 0,4% còn 1.869,22 USD/oz

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, 3 mã cổ phiếu TCB, MSN và MWG có tác động lớn nhất đến chỉ số VN30. Trong đó, TCB tạo áp lực giảm 1.77 điểm của chỉ số VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.07	106,900	-0.47	1.52%	183.609	-0.42	23.16	7.41
HPG	Metals & Mining	8.89	30,600	0.66	2.67%	629.152	0.52	9.44	1.85
VIC	Real Estate Management & Development	8.24	100,700	0.50	3.00%	135.224	0.36	43.11	4.04
TCB	Banks	7.24	21,800	-2.68	4.13%	798.896	-1.77	6.69	1.09
VPB	Banks	5.81	23,300	0.43	3.04%	140.714	0.22	5.67	1.14
MSN	Food Products	5.04	84,000	-2.33	6.25%	558.464	-1.07	25.81	4.24
VCB	Banks	4.98	83,600	-0.71	1.56%	64.345	-0.32	18.05	3.32
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.66	50,900	0.39	2.19%	137.655	0.16	12.02	2.65
MWG	Specialty Retail	4.40	102,300	-2.57	2.95%	161.677	-1.03	12.25	3.25
VHM	Real Estate Management & Development	4.33	76,200	0.79	1.72%	158.691	0.30	11.05	3.35
MBB	Banks	4.33	17,800	1.42	2.29%	110.367	0.54	5.94	1.07
VJC	Airlines	3.91	102,300	-1.63	3.90%	60.228	-0.58	29.40	3.58
STB	Banks	3.38	13,500	3.05	3.85%	172.691	0.89	10.24	0.86
CTG	Banks	3.17	-	-2.68	3.78%	348.097	-0.77	9.72	1.35
NVL	Real Estate Management & Development	3.08	62,000	0.00	1.31%	73.27	0.00	15.68	2.63
HDB	Banks	3.03	23,600	2.61	4.15%	50.183	0.68	7.24	1.42
EIB	Banks	2.63	17,250	-0.29	2.65%	8.838	-0.07	30.45	1.31
SAB	Beverages	1.90	184,500	0.00	1.75%	18.126	0.00	29.16	6.42
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.76	66,800	1.21	4.28%	107.086	0.19	14.55	3.07
VRE	Real Estate Management & Development	1.61	25,600	0.39	3.39%	173.21	0.06	24.23	2.10
KDH	Real Estate Management & Development	1.17	23,950	-0.21	1.05%	22.333	-0.02	12.32	1.75
GAS	Gas Utilities	0.99	71,000	-1.25	1.69%	55.697	-0.11	14.94	2.91
REE	Industrial Conglomerates	0.94	41,600	-0.36	2.08%	19.494	-0.03	8.70	1.23
BID	Banks	0.91	38,650	-1.65	2.73%	109.66	-0.14	18.13	2.03
SSI	Capital Markets	0.90	17,100	2.40	3.95%	80.331	0.19	9.96	1.06
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.76	48,200	1.47	2.75%	10.133	0.10	55.58	2.91
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	9,590	-0.93	2.52%	58.482	-0.06	10.28	0.80
TCH	Machinery	0.53	18,700	-1.58	2.16%	73.489	-0.08	8.27	1.36
SBT	Food Products	0.50	14,500	0.35	3.18%	48.891	0.02	23.43	1.17
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,220	1.83	3.72%	9.591	0.03	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

0

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>